

CHI CỤC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÌNH ĐỊNH

Chương: 426

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CCBVM ngày tháng 11 năm 2022 của Chi cục Bảo vệ Môi trường)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đã giao	Dự toán điều chỉnh: Tăng (+)/ giảm (-)	Dự toán sau điều chỉnh
1	2			3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
I	Số thu phí, lệ phí	860.000.000	690.000.000	1.550.000.000
1	Lệ phí:	0		0
	Lệ phí...			
	Lệ phí...			
2	Phí:	860.000.000	690.000.000	1.550.000.000
	Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp	250.000.000	0	250.000.000
	Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	600.000.000	500.000.000	1.100.000.000
	Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung	10.000.000	-10.000.000	0
	Phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường	0	200.000.000	200.000.000
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại (kể cả tiết kiệm 40% để tạo nguồn CCTL)	672.000.000	671.000.000	1.343.000.000
	Chi quản lý hành chính	672.000.000	671.000.000	1.343.000.000
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	672.000.000	671.000.000	1.343.000.000
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	188.000.000	19.000.000	207.000.000
1	Lệ phí	0	0	0
2	Phí	188.000.000	19.000.000	207.000.000
	Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp	187.000.000	0	187.000.000
	Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	0	0	0
	Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung	1.000.000	-1.000.000	0
	Phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường	0	20.000.000	20.000.000
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.663.000.000	-231.604.000	1.431.396.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	1.663.000.000	-231.604.000	1.431.396.000
1	Chi quản lý hành chính (341)	0	0	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0
	- Quản lý nhà nước. Trong đó:	0	0	0
	+ Tiền lương và các khoản trích theo lương		0	0
	+ Kinh phí hoạt động		0	0
	+ Tiết kiệm 10% cải cách tiền lương tại đơn vị đối với kinh phí tự chủ		0	0
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0
	- Hỗ trợ chi hoạt động chuyên môn		0	0
	- Mua sắm phần mềm quản lý tài sản		0	0

Số TT	Nội dung	Dự toán đã giao	Dự toán điều chỉnh: Tăng (+)/ giảm (-)	Dự toán sau điều chỉnh
1	2			3
	- Mua sắm, sửa chữa			0
2	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	1.663.000.000	-231.604.000	1.431.396.000
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.663.000.000	-231.604.000	1.431.396.000
	- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			0
	- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (278)	1.663.000.000	-231.604.000	1.431.396.000
	+ Nghiệp vụ bảo vệ môi trường và giám sát môi trường, đa dạng sinh học. Trong đó:	1.663.000.000	-231.604.000	1.431.396.000
	* Phối hợp các Hội, đoàn thể tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng các sự kiện: Ngày môi trường thế giới 5/6; Ngày Đa dạng sinh học 22/5; Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn (3 đợt)	91.000.000	-62.400.000	28.600.000
	* Tổ chức các lớp tập huấn về BVMT và bảo tồn đa dạng sinh học cho cán bộ làm công tác quản lý môi trường các cấp	30.000.000	-7.200.000	22.800.000
	* Kiểm tra và giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường theo nội dung ĐTM đã được phê duyệt	21.000.000	-8.000.000	13.000.000
	* Kiểm tra kiểm soát ô nhiễm	21.000.000	-6.000.000	15.000.000
	* Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030	1.000.000.000	-137.947.000	862.053.000
	* Lập dự án thành lập Khu dự trữ thiên nhiên đầm Thị Nại	500.000.000	-10.057.000	489.943.000
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			